

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2022/HSST

Ngày: 09/12/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Ngô Thế Tương

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Phạm Văn Thượng và ông Phan Văn Tiến.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Nhật Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:**

Bà: Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thụy Phong, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2022/TLST – HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2022/QĐXXST ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo :

Nguyễn Duy H, sinh ngày 28/9/2000

Nơi cư trú: thôn V, xã T, huyện Y, tỉnh Thái Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy H1, sinh năm 1980 con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1982 đều trú tại thôn V, xã T, huyện Y, tỉnh Thái Bình, bị cáo chưa có vợ con

Tiền án; Tiền sự: Không

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi cho ăn học hết lớp 9/12, tháng 02/2020 tham gia nghĩa vụ quân sự đến tháng 01/2022 xuất ngũ về địa phương. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/5/2022 đến ngày 04/6/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Bình (Có mặt)

Bị hại:

Anh: Đàm Văn T1, sinh năm 1991

(Đã chết)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện Y, tỉnh Thái Bình.

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại.**

Ông: Đàm Văn G, sinh năm 1954 (là bố anh T1) (Vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện Y, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đàm Văn G

Anh Đàm Văn T2, sinh năm 1989. (Có mặt)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện Y, tỉnh Thái Bình

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**

Ông: Vũ Đình Q, sinh năm 1973 (Có mặt)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện Y, tỉnh Thái Bình

*** Người làm chứng:**

1. Anh: Vũ Đình T3, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện Y, tỉnh Thái Bình

2. Anh: Vũ Đình M, sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện Y, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/5/2022, Nguyễn Duy H không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, biển kiểm soát 17A-267.26 đi từ thôn TP, xã S, huyện Y đến xã T, huyện Y, khi đi đến đoạn đường Km5 + 400 đường ĐT456 thuộc địa phận thôn Đ1, xã S, H quan sát qua gương chiếu hậu thấy anh Đàm Văn T1 đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17F8 - 9909 chạy với tốc độ cao đi phía sau xe của mình cách khoảng 100m nhưng H vẫn bật đèn báo rẽ trái để báo hiệu rồi điều khiển xe sang bên trái đường đi của mình mục đích để quay đầu xe. Trong quá trình H điều khiển xe chuyển hướng, do không đảm bảo an toàn và không đúng nơi quy định, nên khi anh T1 điều khiển xe mô tô đi đến, bánh trước xe mô tô đã va chạm vào bánh trước bên trái xe ô tô làm xe mô tô bị bật ngược lại phía sau đổ nghiêng trái, anh T1 bị văng qua nắp capo xe ô tô rơi xuống đường bị đa chấn thương vùng đầu và toàn thân, vỡ xương sọ vùng chẩm phải, chảy máu não, gãy xương đùi phải được đưa đi cấp cứu tại

Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình. Hậu quả anh T1 bị chết trong quá trình cấp cứu.

Bản kết luận giám định pháp y số 120/KL/KLHS ngày 03/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *“Anh Đàm Văn T1 bị đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng trán phải, chảy máu não, gãy xương đùi phải. Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não”*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 99/CT- VKSTT ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo Nguyễn Duy H về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ " theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền 150.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện theo ủy quyền trình bày: Yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 150.000.000 đồng bao gồm tiền chi phí cứu chữa, tiền mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất tinh thần. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 33.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền còn lại 117.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Vũ Đình Q trình bày: Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 17A-267.26 do bị cáo H điều khiển gây tai nạn bị thiệt hại trị giá 21.225.000 đồng, ông là chủ sở hữu không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường cho ông số tiền này.

Luận tội của Kiểm sát viên: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; ghi nhận sự tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo đã tác động gia đình đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 33.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền còn lại 117.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và nói lời sau cùng: Đã nhận thức được hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã xác định. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản quản lý vật chứng, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4]. Như vậy đủ căn cứ để xác định: Khoảng 18 giờ 30 ngày 25/5/2022, tại Km 5 + 400 đường ĐT 456 thuộc địa phận thôn T, xã S, huyện Y, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Duy H không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17A - 267.26, do không tuân thủ quy tắc tham gia giao thông đường bộ, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, điều khiển xe chuyển hướng để quay đầu nên bánh trước bên trái xe ô tô đã va chạm với bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 17F8 - 9909 do anh Đàm Văn T1 điều khiển đi cùng chiều, phía sau. Hậu quả anh Đàm Văn T1 bị văng qua nắp capo xe ô tô rơi xuống đường, bị chết do chấn thương sọ não.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định về trật tự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, đó là nguyên nhân gây tai nạn giao thông,

hậu quả làm anh T1 chết. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phải biết khi điều khiển ô tô tham gia giao thông phải có giấy phép lái xe và phải tuân thủ Luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo không chấp hành. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã vi phạm điều cấm và quy tắc tham gia giao thông đường bộ của Luật giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe chuyển hướng để quay đầu không đảm bảo an toàn và không đúng nơi quy định, đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 2, 3 Điều 15 và khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết 01 người nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Luật giao thông đường bộ:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

Điều 15. Chuyển hướng xe

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.

3. Trong khu dân cư, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng chỉ được quay đầu xe ở nơi đường giao nhau và nơi có biển báo cho phép quay đầu xe.

Điều 58. Điều kiện của người lái xe tham gia giao thông

“1. Người lái xe tham gia giao thông phải đủ độ tuổi, sức khỏe quy định tại Điều 60 của Luật này và có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp..

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm .

[5]. Xét về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, điều khiển phương tiện giao thông đường bộ chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Do đó cần phải quyết định một hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm cho hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả, bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Tại phiên tòa, xét thấy bị cáo lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện theo ủy quyền thỏa thuận, bị cáo bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại gồm tiền chi phí cứu chữa, tiền mai táng phí, tiền tổn thất về tinh thần tổng cộng là 150.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã khắc phục, bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 33.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền còn lại là 117.000.000 đồng. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 17A-267.26 do H điều khiển gây tai nạn bị thiệt hại trị giá 21.225.000 đồng, ông Vũ Đình Q là chủ sở hữu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông số tiền này, đây là sự tự nguyện của ông Q nên cần ghi nhận.

[9]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã quản lý 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, màu trắng, biển kiểm soát 17A-267.26; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu xanh, biển kiểm soát 17F8 – 9909. Trong quá trình điều tra, xét thấy vật chứng không còn ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy đã trả lại những tài sản trên cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[10]. Đối với Ông Vũ Đình Q là chủ sở hữu chiếc xe ô tô biển kiểm soát 17A-267.26 nhưng đã giao lại cho anh Vũ Đình T2 là chủ cửa hàng sửa chữa điện thoại Apple Tú Anh quản lý xe ô tô và lái xe là anh Vũ Đình M. Chiều ngày 25/5/2022, anh M đỗ xe bên đường đối diện cửa hàng, anh T2 sau khi nhận lại

chìa khoá xe ô tô từ anh M và để chìa khoá ô tô trên mặt bàn máy tính của cửa hàng rồi đi ngủ. Nguyễn Duy H là người làm thuê và học việc cho cửa hàng đã tự ý lấy chìa khoá xe ô tô mà không hỏi ý kiến của ai rồi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông gây tai nạn làm chết người, nên không đặt vấn đề xử lý đối với ông Vũ Đình Q, anh Vũ Đình T2, Vũ Đình M là đúng với quy định của pháp luật.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền chưa khắc phục, bồi thường.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2022

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 150.000.000 đồng, (bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 33.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền còn lại là 117.000.000 đồng).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 9 Luật thi hành án dân sự; điều 7 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Vũ Đình Q không yêu cầu bị cáo Hoàng phải bồi thường cho ông số tiền chi phí sửa xe ô tô bị hư hỏng

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; NQ 326/2016/UBTVQH 14 về Án phí, Lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Duy H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.850.000 đồng án phí dân sự đối với số tiền chưa bồi thường 117.000.000 đồng

5. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- VKSND huyện Thái Thụy
- Trại giam CA tỉnh TB
- Chi cục THA huyện Thái Thụy
- TAND tỉnh Thái Bình
- Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại
- Người có QLNVLQ, người đại diện theo ủy quyền
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thế Tương